

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh năm 2022; Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh và Quyết định số 5417/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”; Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND huyện ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở; đảm bảo tính khả thi, phù hợp với các mục tiêu, nội dung đề ra trong Kế hoạch thực hiện Đề án và tình hình, yêu cầu thực tiễn địa phương trong phòng, chống dịch Covid-19.

- Xác định rõ nội dung, tiến độ thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong Kế hoạch; kết hợp các hoạt động của Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2022 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

- Cơ quan thực hiện: UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

2. Kiện toàn đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức cho đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở

- a) Kiện toàn đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện và hòa giải viên

ở cơ sở; cử tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện, Tổ trưởng Tổ hòa giải ở cơ sở tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức:

- Cơ quan thực hiện: UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở:

- Cơ quan thực hiện: UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

3. Biên soạn, phát hành, cấp phát tài liệu liên quan đến công tác hòa giải cho đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

4. Rà soát nhu cầu Sở theo dõi công tác hòa giải ở cơ sở báo cáo Sở Tư pháp và thực hiện cấp phát cho các Tổ hòa giải theo Kế hoạch của tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

5. Thực hiện chỉ đạo điểm

- Tiếp tục triển khai thực hiện và tổng kết thực hiện chỉ đạo điểm tại 02 đơn vị: UBND xã Phước Hòa và Phước Thắng.

- Giao Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với UBND xã Phước Hòa, Phước Thắng và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các hoạt động chỉ đạo điểm.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Hướng dẫn rà soát, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên hoặc hỗ trợ pháp lý cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ, cấp phát tài liệu liên quan đến công tác hòa giải cho hòa giải viên.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các trường hợp vi phạm pháp luật

nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Hỗ trợ, huy động nguồn lực nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

+ Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các hội, đoàn thể; Tòa án nhân dân huyện; UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phước Hòa và Phước Thắng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử các cơ quan Trung ương, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và Trang thông tin điện tử của huyện:

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

b) Đăng tải bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về công tác hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử của huyện; tăng cường xây dựng, tin, bài, chuyên mục tuyên truyền pháp luật về hòa giải trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở:

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - thông tin - Thể thao huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

c) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các hội, đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

7. Tổng kết thực hiện Đề án

Tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án bằng hình thức phù hợp; khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong tổ chức thực hiện Đề án tại đơn vị mình.

- Cơ quan thực hiện: UBND huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các hội, đoàn thể.

- Thời gian thực hiện và Đề cương báo cáo:

- + Đề cương và phụ lục báo cáo (*gửi kèm theo Kế hoạch này*).

- + Thời gian gửi Báo cáo tổng kết Đề án về UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp*) trước ngày **20/10/2022** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Hội đồng PHPBGDPL tỉnh.

8. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

a) Tổ chức giao lưu, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các hội đoàn thể; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

b) Kiểm tra thực hiện Đề án (lồng ghép trong kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022):

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan giúp UBND huyện trong việc triển khai thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp về kết quả thực hiện trên địa bàn huyện.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các hội đoàn thể

Phối hợp với Phòng Tư pháp triển khai các nội dung của Kế hoạch này. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cấp dưới phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trong việc triển khai Kế hoạch.

3. UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Tư pháp để triển khai các hoạt động tại địa phương, nhất là địa phương được chọn làm điểm.

- Tổ chức tổng kết, khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án gửi báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 20/10/2022**.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm cấp cho cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Kinh phí cấp cho cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện được bố trí trong dự toán chi ngân sách huyện.

- Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án khác được lồng ghép để thực hiện nội dung Kế hoạch này và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL);
- CT và PCT UBND huyện (đ/c Tân);
- UBMTTQVN huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện;
- Hội Luật gia huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, K2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án.

2. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án

- Hoạt động biên soạn, biên dịch, phát hành các tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ; tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên, tập huấn viên.

- Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; củng cố, kiện toàn tổ hòa giải; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.

- Thực hiện chỉ đạo điểm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại địa phương (địa phương chỉ đạo điểm; các hoạt động, mô hình chỉ đạo điểm, cách làm sáng tạo...).

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên (các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đã thực hiện, đánh giá hiệu quả mang lại trong việc nâng cao năng lực cho hòa giải viên ở cơ sở).

- Kinh phí thực hiện Đề án.

+ Kinh phí ngân sách nhà nước cấp.

+ Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở (đã thực hiện giải pháp gì để huy động sự tham gia của các cá nhân, tổ chức cho công tác hòa giải ở cơ sở).

2. Đánh giá kết quả đạt được các mục tiêu đề ra trong Đề án

- Đánh giá, phân tích, chỉ rõ mức độ đạt được, mục tiêu hoàn thành, mục tiêu chưa hoàn thành. Nguyên nhân?

- Đánh giá tác động đối với thay đổi nhận thức của hòa giải viên, từ đó tác động đến công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đánh giá hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn:

+ Số vụ kiện dân sự ra Tòa án, số vụ việc tranh chấp ra UBND các xã, thị trấn; số vụ, việc hòa giải ở cơ sở; số vụ, việc mâu thuẫn phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn, tranh chấp đất đai được hòa giải ở cơ sở (so sánh tăng/giảm với giai đoạn 2015 -2018).

+ Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn (số vụ vi phạm pháp luật; số vụ mâu thuẫn tranh chấp trong nội bộ dân cư, tinh thần đoàn kết của cộng đồng dân cư... so sánh tăng, giảm với giai đoạn 2015 - 2018).

+ Số vụ, việc hòa giải ở cơ sở được Tòa án ra quyết định công nhận.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế và vướng mắc.
2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.
3. Bài học kinh nghiệm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI
V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Nêu rõ những đề xuất, kiến nghị cụ thể)/.

4. Số liệu về kết quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước

Năm	Mô hình tổ hòa giải hiệu quả tại địa phương	Tổ chức nâng cao năng lực cho tập huấn viên cấp huyện			Tổ chức nâng cao năng lực cho hòa giải viên			Biên soạn, phát hành tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ; tài liệu hỗ trợ, tham khảo	
		Hình thức tổ chức	Số cuộc tập huấn	Số lượt tham dự	Hình thức tổ chức	Số cuộc	Số lượt tham dự	Cho tập huấn viên	Cho hòa giải viên
2019									
2020									
2021									
2022									

5. Kinh phí thực hiện Đề án

Năm	Kinh phí thực hiện Đề án	
	Nguồn ngân sách Nhà nước	Nguồn khác
2019		
2020		
2021		
2022		